

1. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

❖ Ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mới tại địa bàn khu công nghiệp

Công văn số 2876/CTBNI-TTHT ngày 27/07/2023 ban hành bởi Cục thuế tỉnh Bắc Ninh, cụ thể như sau:

Các dự án đầu tư mới, đầu tư mở rộng thực hiện tại những khu vực đang gặp khó khăn, vướng mắc liên quan đến trình tự thành lập khu công nghiệp theo quy định, thì chưa đủ điều kiện để áp dụng ưu đãi thuế TNDN theo địa bàn.

❖ Ưu đãi thuế TNDN đối với sản phẩm công nghiệp hỗ trợ

Công văn số 2848/CTBNI-TTHT ngày 25/07/2023 ban hành bởi Cục thuế tỉnh Bắc Ninh, cụ thể như sau:

Trường hợp Công ty có dự án đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển (SXSPCNHT) mà thu nhập từ dự án này đã hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện ưu đãi khác thì được hưởng ưu đãi về thuế TNDN theo điều kiện dự án SXSPCNHT cho thời gian còn lại theo nguyên tắc sau:

- **Mức thuế suất ưu đãi:**
 - Đối với dự án mới được hưởng thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm;
 - Đối với đầu tư dự án mở rộng không được áp dụng thuế suất ưu đãi.
- **Thời gian miễn, giảm thuế:**
 - Miễn thuế suất 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo đối với doanh nghiệp từ SXSPCNHT.
 - Thời gian ưu đãi còn lại bằng thời gian miễn/giảm thuế theo điều kiện dự án SXSPCNHT trừ đi thời gian miễn/giảm thuế đã hưởng ưu đãi theo điều kiện ưu đãi khác của từng dự án đầu tư mới hoặc dự án đầu tư mở rộng.

Đối với các thu nhập như thanh lý phế liệu, phế phẩm của sản phẩm thuộc lĩnh vực được ưu đãi đầu tư, chênh lệch tỷ giá liên quan trực tiếp đến doanh thu, chi phí của lĩnh vực được hưởng ưu đãi, lãi tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, các khoản thu nhập khác có liên quan trực tiếp đến lĩnh vực ưu đãi đầu tư cũng được hưởng ưu đãi thuế TNDN.

2. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

❖ Thuế TNCN đối với chi phí du lịch và thưởng khích lệ cho người lao động

Công văn số 15904/CTHN-TTH ngày 20/07/2023 ban hành bởi Cục Thuế tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

Trường hợp Công ty có tổ chức đi du lịch cho NLĐ của Công ty, khoản chi này được quy định cụ thể trong thỏa ước lao động tập thể và nội dung chi trả chi phí du lịch không ghi tên cá nhân được hưởng mà chi chung cho tập thể NLĐ thì không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN theo quy định tại điểm đ.3.2, Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC;

Trường hợp Công ty có khoản chi khích lệ cho một số NLĐ làm việc tại Công ty, khoản chi trả ghi rõ tên cá nhân được hưởng thì được xác định là khoản thu nhập chịu thuế TNCN và Công ty thực hiện khấu trừ khi tính thuế TNCN.

3. HÓA ĐƠN

❖ Xử lý hóa đơn có sai sót

Công văn số 63648/CTHN-TTHT ngày 30/08/2023 ban hành của Cục Thuế Thành Phố Hà Nội, cụ thể như sau:

Trường hợp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã gửi cho người mua mà người mua hoặc người bán phát hiện có sai sót thì xử lý như sau:

- Người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót. Trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn điều chỉnh cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót;
- Người bán lập hóa đơn điện tử mới thay thế cho hóa đơn điện tử có sai sót trừ trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn thay thế cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn đã lập có sai sót.

❖ **Hóa đơn khi bán voucher, phiếu quà tặng qua sàn TMĐT**

Công văn số 54963/CTHN-TTHT ngày 31/07/2023 ban hành bởi Cục Thuế TP. Hà Nội, cụ thể như sau:

- Công ty thực hiện chương trình ưu đãi dành cho khách hàng (bán voucher giảm giá) đúng theo quy định về pháp luật thương mại không phải lập hóa đơn và kê khai thuế GTGT mà lập chứng từ thu/chí;
- Khi khách hàng sử dụng voucher để mua hàng hóa, dịch vụ thì nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ lập hóa đơn GTGT và kê khai thuế GTGT cho hàng bán theo quy định.

❖ **Lập hóa đơn điều chỉnh và chiết khấu thuộc đối tượng giảm thuế GTGT theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP và Nghị định số 44/2023/NĐ-CP**

Công văn số 8999/CTTPHCM-TTHT ngày 19/07/2023 ban hành bởi Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

Trường hợp người mua trả lại hàng hóa do không đúng quy cách, chất lượng:

- Nếu hàng hóa đã mua trước 01/01/2023 thuộc đối tượng giảm thuế GTGT với thuế suất 8% và người mua trả lại hàng hóa do không đúng quy cách, chất lượng sau ngày 31/12/2022 thì người bán lập hóa đơn hoàn trả hàng hóa với thuế suất thuế GTGT 8%.

Trường hợp hàng hóa đã bán và lập hóa đơn với thuế suất 8% trong năm 2022 nhưng từ 01/01/2023 mới xuất hóa đơn chiết khấu thương mại thì:

- Trường hợp số tiền chiết khấu được lập vào lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp theo sau ngày 31/12/2022 thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh ở nội dung giá tính thuế, thuế suất thực hiện tại thời điểm lập hóa đơn;
- Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu sau ngày 31/12/2022 thì người bán lập hóa đơn mới để điều chỉnh và áp dụng thuế suất thuế GTGT 8% tại thời điểm bán hàng.

4. LAO ĐỘNG

❖ **Quyết định về việc lùi đóng kinh phí công đoàn đối với doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng**

Quyết định số 7823/QĐ-TLĐ ngày 31/08/2023 của Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam, cụ thể như sau:

Các doanh nghiệp bị giảm từ 50% lao động tham gia bảo hiểm xã hội trở lên so với thời điểm tháng

01/01/2023 (kể cả lao động ngừng việc, tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, thỏa thuận nghỉ không hưởng lương) do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng được lùi đóng kinh phí công đoàn đến ngày 31/12/2023.

Ban Thường vụ các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương; Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn **xem xét, xác định và chịu trách nhiệm về việc quyết định cho doanh nghiệp** bị cắt, giảm đơn hàng được lùi đóng kinh phí công đoàn đến ngày 31/12/2023.

Ban Tài chính Tổng Liên đoàn; các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; các Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

❖ **Sửa đổi, bổ sung quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam**

Ngày 18/9/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 70/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 152/2020/NĐ-CP quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

- Nghị định 70 năm 2023 có nhiều nội dung tạo thuận lợi cho lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Cụ thể:

- Chuyên gia nước ngoài được xác định là người tốt nghiệp đại học trở lên hoặc tương đương và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc phù hợp với vị trí dự kiến ở Việt Nam. So với trước đây, không còn quy định phải có bằng đại học đúng chuyên ngành dự kiến làm việc.

- Lao động kỹ thuật người nước ngoài chỉ cần được đào tạo 01 năm trở lên và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm phù hợp với vị trí dự kiến làm tại Việt Nam thay vì phải làm đúng chuyên ngành theo quy định cũ tại Nghị định 152/2020/NĐ-CP.

- **Từ ngày 01/01/2024**, việc thông báo tuyển lao động Việt Nam vào các vị trí dự kiến tuyển dụng người nước ngoài phải **trong ít nhất 15 ngày** kể từ ngày dự kiến báo cáo với Bộ LĐTBXH hoặc Sở LĐTBXH. (Trước đây là ít nhất 30 ngày kể từ ngày dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài)

Việc khai báo thực hiện trên Cổng Thông Tin Điện Tử của Bộ LĐTBXH (Cục Việc làm) hoặc Cổng Thông Tin Điện Tử của Trung tâm dịch vụ việc làm do chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

- Nội dung tuyển dụng gồm vị trí, chức danh, số lượng, mô tả công việc, yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, mức lương, thời gian và địa điểm làm việc.

- Trường hợp người lao động nước ngoài **làm việc cho một người sử dụng lao động tại nhiều địa điểm** thì trong văn bản đề nghị cấp giấy phép lao động **phải liệt kê đầy đủ các địa điểm làm việc**.
- Bộ LĐTBXH thống nhất quản lý nhà nước về tuyển dụng, quản lý lao động nước ngoài trên cả nước cũng như quản lý người Việt Nam làm cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

- Nghị định này bãi bỏ nội dung "Ban quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế thực hiện nhiệm vụ cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và xác nhận lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế" tại Nghị định 35/2022/NĐ-CP.

Theo đó, Sở LĐTBXH sẽ thống nhất quản lý lao động nước ngoài trên địa bàn.

Nghị định 70/2023/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 18/9/2023.

Ký hiệu viết tắt

BTC	TNDN
Bộ Tài Chính	Thu nhập doanh nghiệp
NĐ-CP	TNCN
Nghị Định – Chính Phủ	Thu nhập cá nhân
TT	TNCT
Thông tư	Thu Nhập Chịu Thuế
CQT	GTGT
Cơ quan thuế	Giá trị gia tăng
LĐTBXH	NLĐ
Lao động – Thương binh và Xã hội	Người Lao động
	BHXH – BHYT – BHTN
	Bảo hiểm xã hội – Bảo hiểm y tế – Bảo hiểm thất nghiệp

Liên hệ:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHAI MINH

Phòng 603, Lầu 6, Citilight Tower, Số 45 Đường Võ Thị Sáu

Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 84 28 3820 5731 / 2 Fax: 84 28 3820 0906

(Tiếng Anh)

Trần Mai Tường Vy

tran.mai.tuong.vy@kmc.vn

Nguyễn Văn Mùi

nguyen.van.mui@kmc.vn

(Tiếng Nhật)

Lê Quốc Duy

le.quoc.duy@kmc.vn

Nguyễn Thị Thảo Uyên

nguyen.thi.thao.uyen@kmc.vn

Bản tin này nhằm cập nhật và tóm tắt những quy định chung liên quan đến Thuế, Kế toán, Đầu tư và Lao động ở Việt Nam. Quý vị nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi đưa ra quyết định.